

Số: 04 /CBTT-TMC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
(Kỳ báo cáo: Năm 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- **Tên công ty:** Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức
- **Địa chỉ trụ sở chính:** 231 Võ Văn Ngân, Phường Thủ Đức, TP.HCM
- **Điện thoại:** 02838966819 **Fax:** 02838963210 **Email:** timexco.cbtt@timexco.pvoil.vn
- **Vốn điều lệ:** 124.000.000.000 đồng.
- **Mã chứng khoán:** TMC
- **Mô hình quản trị Công ty:** Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức tổ chức thành công 01 phiên họp ĐHĐCĐ thường niên; thông qua ban hành 01 Nghị quyết Hội đồng Quản trị, chi tiết như nêu sau đây:

Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
24/NQ-TMC-ĐHĐCĐ	31/3/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.- Thông qua báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025.- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình hoạt động, tài chính của Công ty, hoạt động của HĐQT và Giám đốc Công ty năm 2024, báo cáo tự đánh giá về kết quả hoạt động của Ban

		kiểm soát. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. - Thông qua Tờ trình về quyết toán tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty. - Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025. - Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2025. - Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với cổ đông lớn, người có liên quan. - Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. - Thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
--	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

II. Hội đồng quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bầu/ bỏ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	- Ngày 22/07/2024 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	
2	Ông Lại Thế Nghĩa	Thành viên HĐQT	- Ngày 20/07/2023 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	
3	Ông Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT không điều hành	- Ngày 31/3/2023 – bầu lại Thành viên HĐQT. - Ngày 24/4/2018 – bầu lại Thành viên HĐQT. - Ngày 25/11/2016 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	
4	Ông Trần Công Lành	Thành viên HĐQT không điều hành	- Ngày 31/3/2023 – bầu lại Thành viên HĐQT. - Ngày 25/11/2022 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	

5	Ông Phạm Xuân Phong	Thành viên HĐQT độc lập	- Ngày 31/3/2023 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	
---	---------------------	-------------------------	-------------------------------------------------	--

2. Các cuộc họp, lấy ý kiến của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT/lấy ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	17/17	100%	
2	Ông Lại Thế Nghĩa	TV.HĐQT	17/17	100%	
3	Ông Nguyễn Quốc Cường	TV.HĐQT	17/17	100%	
4	Ông Trần Công Lành	TV.HĐQT	17/17	100%	
5	Ông Phạm Xuân Phong	TV. độc lập HĐQT	17/17	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

- HĐQT Công ty thường xuyên giám sát hoạt động của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế về tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. HĐQT không can thiệp vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám Đốc, luôn tạo điều kiện và hỗ trợ Giám Đốc trong việc thực hiện hiệu quả các nghị quyết và quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Năm 2025, thị trường xăng dầu thế giới duy trì mức giá tương đối ổn định (khoảng 80–85 USD/thùng), chịu tác động từ cân đối cung – cầu, tăng trưởng GDP toàn cầu đạt khoảng 3% và nhu cầu tiêu thụ cải thiện nhẹ. Tuy nhiên, thị trường vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro do căng thẳng địa chính trị, biến động tỷ giá, các chính sách thuế quan và xu hướng chuyển dịch năng lượng xanh ngày càng tăng.

- Chính sách điều hành kinh doanh xăng dầu trong nước: Giá bán lẻ trong nước điều chỉnh giá vào thứ 5 hàng tuần (chu kỳ 7 ngày), chu kỳ điều hành giá ngắn trong khi giá xăng dầu thế giới biến động mạnh tạo nhiều áp lực cho Đơn vị trong kinh doanh xăng dầu.

- Trong bối cảnh đó, HĐQT Công ty thường xuyên theo dõi chặt chẽ những biến động của Công ty và những biến động của thị trường, đưa ra những chỉ đạo cụ thể và phù hợp nhằm hỗ trợ công tác điều hành hoạt động SXKD của Giám đốc.

- Thường xuyên giám sát, đôn đốc và chỉ đạo việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, chỉ đạo phát triển các CHXD.

- Chỉ đạo, giám sát việc quản lý công nợ phải thu, phải trả, xử lý/thu hồi công nợ/nợ tồn đọng trong kinh doanh, tránh để phát sinh nợ xấu; chỉ đạo xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí tại Công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo và giám sát việc công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào các lĩnh vực SXKD.

- Giám sát và chỉ đạo việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản: sửa chữa các CHXD và các địa điểm kinh doanh; xử lý các tồn đọng trong công tác đầu tư, hồ sơ pháp lý các khu đất; phát triển hệ thống các CHXD.

- Chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt định biên, kế hoạch sử dụng lao động và tiền lương năm 2025.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung các văn bản nội bộ và các văn bản pháp luật mới có hiệu lực của Nhà nước và tình hình thực tế của Công ty; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD; nâng cao công tác quản trị trong hoạt động bán lẻ tại các CHXD; tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động tại các CHXD.

- HĐQT thường xuyên phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với Giám Đốc và Ban Kiểm soát trong việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; Giám sát việc tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành đều được gửi kịp đến Giám Đốc và thông báo đến Ban kiểm soát. Tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định của HĐQT thường xuyên được giám sát và định kỳ xem xét đánh giá.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định, quy chế của HĐQT.

- Tiểu ban chính sách phát triển: tham mưu cho HĐQT về chiến lược kinh doanh của Công ty; tham mưu cho HĐQT về việc đầu tư, phát triển mới các cửa hàng xăng dầu.

- Tiểu ban nhân sự, lương thưởng: rà soát, góp ý về các chính sách về tiền lương, thưởng; tham mưu, đề xuất bổ sung các chức danh vào Quy chế trả lương- trả thưởng.

5. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp và thông qua lấy ý kiến HĐQT về các nội dung chính như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung chính
1	3/NQ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
2	4/NQ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua Báo cáo thực hiện hoạt động SXKD quý IV/2024 và kế hoạch hoạt động quý I/2025.
3	5/QĐ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Quyết định thông qua mức thù lao của Người phụ trách quản trị Công ty.
4	6/QĐ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Quyết định về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.
5	7/NQ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
6	10/NQ-TMC-HĐQT	26/2/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung, chương trình, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
7	11/QĐ-TMC-HĐQT	26/2/2025	Quyết định v/v tạm ngừng kinh doanh Chi nhánh CHVL XD 740A
8	12/QĐ-TMC-HĐQT	26/2/2025	Quyết định v/v thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
9	17/QĐ-TMC-HĐQT	21/3/2025	Quyết định ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa và/hoặc thuê dịch vụ.
10	18/QĐ-TMC-HĐQT	21/3/2025	Quyết định ban hành Quy chế quản lý dự án đầu tư, xây dựng.
11	19/QĐ-TMC-HĐQT	21/3/2025	Quyết định v/v bổ sung phân công nhiệm vụ các TVHĐQT
12	22/QĐ-TMC-HĐQT	25/3/2025	Quyết định bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng.
13	23/QĐ-TMC-HĐQT	27/3/2025	Quyết định thông qua điều chỉnh, bổ sung nội dung, chương trình, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
14	25/QĐ-TMC-HĐQT	02/4/2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
15	26/QĐ-TMC-HĐQT	02/4/2025	Quyết định về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị.
16	27/QĐ-TMC-HĐQT	03/4/2025	Quyết định về việc chi từ quỹ thưởng Người quản lý, ban điều hành.
17	31/QĐ-TMC-HĐQT	05/5/2025	Quyết định về việc ban hành Quy định

			phân cấp quyết định đầu tư và quản lý đầu thầu của Công ty.
18	32/QĐ-TMC-HĐQT	05/5/2025	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động bán lẻ xăng dầu của Công ty.
19	33/NQ-TMC-HĐQT	05/5/2025	Nghị quyết về việc thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh quý I/2025 và kế hoạch kinh doanh quý II/2025.
20	36/QĐ-TMC-HĐQT	17/6/2025	Quyết định ban hành Quy chế bán hàng xăng dầu, dầu mỡ nhờn của Công ty.
21	39/QĐ-TMC-HĐQT	25/6/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương thanh lý TSCĐ năm 2025.
22	42/QĐ-TMC-HĐQT	01/07/2025	Quyết định về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/1/2025 đến ngày 30/6/2025 và kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.
23	46/NQ-TMC-HĐQT	30/07/2025	Nghị quyết về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh quý III năm 2025.
24	48/QĐ-TMC-HĐQT	04/08/2025	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2024 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức.
26	51/QĐ-TMC-HĐQT	14/08/2025	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức.
27	54/QĐ-TMC-HĐQT	27/08/2025	Quyết định về điều chỉnh và bổ sung nội dung thuộc Quy chế trả lương cho CBNV của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức.
28	57/QĐ-TMC-HĐQT	22/09/2025	Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng vốn bằng tiền của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức.
29	60/QĐ-TMC-HĐQT	02/10/2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế trả lương của Công

			ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức.
30	63/QĐ-TMC-HĐQT	04/11/2025	Quyết định về việc phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức.
31	64/NQ-TMC-HĐQT	04/11/2025	Nghị quyết về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh quý IV năm 2025.
32	67/NQ-TMC-HĐQT	01/12/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.
33	68/QĐ-TMC-HĐQT	01/12/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.
34	71/QĐ-TMC-HĐQT	11/12/2025	Quyết định về việc thông qua mức thù lao của Người phụ trách quản trị Công ty.

III. Ban kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về Thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Trọng Bình	Trưởng Ban kiểm soát	- Ngày 29/3/2024 – bầu Thành viên BKS lần đầu		Cử nhân Kế toán – tài chính; Học Viện Tài Chính Hà nội,
2	Bà Ngô Phương Hạnh	Kiểm soát viên	- Ngày 31/3/2023– bầu Thành viên BKS lần đầu		Cử nhân Kinh tế
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	- Ngày 31/3/2023– bầu Thành viên BKS lần đầu		Cử nhân Tài chính Kế toán

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Bình	2	100%	100%	
2	Bà Ngô Phương Hạnh	2	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	2	100%	100%	

Ban Kiểm soát Công ty luôn bố trí nhân sự tham dự đầy đủ các cuộc họp do HĐQT, Ban Giám đốc và những người điều hành khác tổ chức, phù hợp.

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Người điều hành khác

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty trong năm 2025 theo các nội dung sau đây.

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT trong năm 2025, lập Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2025.

- Giám sát việc chấp hành các quy định Pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ thường niên và HĐQT.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh; tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của Công ty.

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm. Đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền; giám sát việc huy động, đầu tư, sử dụng vốn và đánh giá hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện 11 chỉ tiêu trong Nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Giám sát, đánh giá về giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Cổ đông lớn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán.

Cụ thể BKS giám sát HĐQT trong các nội dung sau:

- Tính hợp pháp, trung thực và cẩn trọng trong việc: Ban hành nghị quyết, quyết định; Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

- Việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Xung đột lợi ích: Giao dịch với người có liên quan; Việc công bố và kiểm soát lợi ích liên quan.

- Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ.

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật.

BKS giám sát hoạt động điều hành, bao gồm:

- Việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, chiến lược đã được phê duyệt.

- Quản lý tài chính, tài sản, vốn và dòng tiền.

- Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

- Tuân thủ quy chế nội bộ, quy trình, quy chế, quy định điều hành.

- Tính trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo quản trị.

BKS giám sát đối với Người điều hành khác bao gồm các trưởng bộ phận các nội dung:

- Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tuân thủ pháp luật chuyên ngành (kế toán, thuế, lao động, tiền lương...).

- Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công vụ.

- Việc cung cấp thông tin trung thực, kịp thời.

- Việc lập và công bố báo cáo tài chính đúng chuẩn mực.

Qua công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2025, Ban Kiểm soát nhận thấy, hoạt động quản lý điều hành của Công ty, của Hội đồng quản trị và Giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty, của ĐHĐCĐ và đã được Giám đốc triển khai thực hiện theo yêu cầu.

Hoạt động giám sát của BKS nhằm: Đảm bảo minh bạch – tuân thủ – hiệu quả; Bảo vệ quyền lợi của cổ đông; Nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Người điều hành khác

HDQT luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HDQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HDQT, Ban Giám đốc Công ty luôn tạo điều kiện và hỗ trợ cho BKS trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát trong phạm vi, quyền hạn được quy định.

Ban Giám đốc đã duy trì thực hiện báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ hàng tháng cho HDQT; Các bộ phận nghiệp vụ của Công ty cung cấp kịp thời số liệu và báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu cho BKS.

Việc phối hợp giữa BKS với HDQT, BGĐ và Người điều hành khác được thực hiện trên nguyên tắc độc lập, khách quan, minh bạch, đúng chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

BKS không can thiệp trực tiếp vào hoạt động điều hành mà thực hiện việc giám sát, kiểm tra, đánh giá và kiến nghị nhằm bảo đảm hoạt động quản trị và điều hành Công ty tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong việc phối hợp với Hội đồng quản trị:

- BKS được cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, các nghị quyết, quyết định của HDQT.
- BKS tham dự các cuộc họp HDQT khi xét thấy cần thiết hoặc theo quy định để nắm bắt thông tin và thực hiện chức năng giám sát.

BKS trao đổi, kiến nghị với HDQT về: Tính hợp pháp, hợp lý của các quyết định quản trị; Công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ; Việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HDQT xem xét và phản hồi các kiến nghị của BKS trong thời hạn phù hợp.

Trong việc phối hợp với Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc định kỳ: Cung cấp thông tin, báo cáo, hồ sơ theo yêu cầu của BKS; Giải trình các vấn đề liên quan đến hoạt động điều hành, tài chính, kế toán, đầu tư, quản lý rủi ro.

BKS đã luôn phối hợp với Ban Giám đốc trong việc: Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, quy chế nội bộ và nghị quyết HĐQT; Theo dõi việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra, giám sát.

Việc phối hợp được thực hiện trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau, không làm gián đoạn hoạt động điều hành thường xuyên của Công ty.

Trong việc phối hợp với Người điều hành khác:

Người điều hành và các bộ phận chức năng luôn phối hợp và cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực phụ trách khi BKS yêu cầu.

BKS thường xuyên làm việc trực tiếp với các Người điều hành khác để: Xác minh thông tin; Đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả quản lý trong từng mảng hoạt động; Phát hiện sớm các rủi ro, sai sót hoặc dấu hiệu vi phạm.

Các nội dung trao đổi được ghi nhận đầy đủ và bảo mật theo quy định.

HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty đã phối hợp chặt chẽ trong công tác giám sát, quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty một cách tốt nhất theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm hướng đến mục tiêu phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích chính đáng cho các cổ đông và người lao động Công ty.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lại Thế Nghĩa	15/6/1978	Kỹ sư Kinh tế	- Ngày 20/07/2023 bổ nhiệm Giám đốc lần đầu	
2	Ông Bùi Minh Hiệp	10/10/1982	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	- Ngày 01/07/2022 bổ nhiệm Phó Giám đốc lần đầu	
3	Bà Nghiêm Thị Thanh Mai	10/6/1982	Cử nhân Quản trị kinh doanh	- Ngày 01/08/2024 bổ nhiệm lại Phó Giám đốc - Ngày 25/11/2016 bổ nhiệm Phó Giám đốc lần đầu	
4	Ông Nguyễn Anh Tuấn	04/3/1981	Cử nhân Kế toán	- Ngày 27/03/2020 bổ nhiệm Phó Giám đốc	

				lần đầu	
--	--	--	--	---------	--

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Vũ Hiền Linh	Kế toán trưởng	13/12/1983	Cử nhân Kế toán	- Ngày 25/03/2025 - bổ nhiệm Kế toán trưởng. - Ngày 25/10/2022 – bổ nhiệm phó phụ trách phòng Tài chính - Kế toán	

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Trong năm 2025, Công ty đã cử Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Hội đồng quản trị tham gia đào tạo khóa học “Quản trị công ty đại chúng – Pháp lý chuyên sâu & thực tiễn” do Công ty TNHH MTV Đào tạo Business Law tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
I	Cá nhân			
1	Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	22-07-2024	
1.1	Nguyễn Đức Ngữ			
1.2	Nguyễn Thị Hương Lý			
1.3	Hà Hương Diệp			
1.4	Nguyễn Hà Như Ngọc			
1.5	Nguyễn Hà Như Quỳnh			
1.6	Nguyễn Hà Ngọc Diệp			
1.7	Nguyễn Thị Hồng Tiến			
1.8	Phùng Văn Thành			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
2	Lại Thế Nghĩa	Thành viên HĐQT, Giám đốc	20-07-2023	
2.1	Vương Công Đà			
2.2	Lê Thị Gái			
2.3	Vương Thị Nga			
2.4	Lại Gia Hân			
2.5	Lại Thế Khoa			
2.6	Lại Thế Long			
2.7	Lại Thị Hiền			
2.8	Nguyễn Thị Duyên			
2.9	Trần Trung Phiến			
3	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT	31-03-2023	
3.1	Nguyễn Quốc Toàn			
3.2	Trần Phương Hương			
3.3	Nguyễn Ngọc Anh			
3.4	Nguyễn Anh Minh			
3.5	Nguyễn Minh Anh			
3.6	Nguyễn Hoàng Ly			
3.7	Lê Sơn			
3.8	Nguyễn Đức Thắng			
3.9	Trương Thị Quý			
4	Trần Công Lành	Thành viên HĐQT	31-03-2023	
4.1	Trần Công Minh			
4.2	Tăng Thị Sam			
4.3	Nguyễn Công Chánh			
4.4	Nguyễn Thị Thuận			
4.5	Nguyễn Kim Phi Phúc			
4.6	Trần Công Danh			
4.7	Trần Phương Linh			
4.8	Trần Minh Lý			
4.9	Trần Minh Nhựt			



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
4.10	Nguyễn Thị Bé Nhỏ			
4.11	Nguyễn Thị Kim Ngân			
5	Phạm Xuân Phong	Thành viên HĐQT	31-03-2023	
5.1	Nguyễn Thị Phương Trang			
5.2	Phạm Xuân Phúc			
5.3	Nguyễn Thị Sáu			
5.4	Nguyễn Văn Nguyên			
5.5	Phan Thị Tuyết Hồng			
5.6	Phạm Trí Uy			
5.7	Phạm Khải Luân			
5.8	Phạm Hồng Sơn			
5.9	Mai Thị Huyền			
5.10	Phạm Thị Phụng			
5.11	Ngô Thời Nhiệm			
6	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	29/03/2024	
6.1	Trần Thị Loan			
6.2	Nguyễn Trọng Thùy			
6.3	Lê Thị Minh Sáng			
6.4	Trần Đình Lễ			
6.5	Cao Thị Nữ			
6.6	Nguyễn Khánh Thiện			
6.7	Nguyễn Ngọc Sương			
6.8	Nguyễn Thị Minh			
7	Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	31-03-2023	
7.1	Bùi Bích Thủy			
7.2	Nguyễn Thị Thanh Trúc			
7.3	Nguyễn Thanh Thảo			
7.4	Nguyễn Bình An			
7.5	Nguyễn Ngọc Ánh			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
7.6	Nguyễn Thanh Minh			
7.7	Nguyễn Ngọc Mai			
7.8	Đặng Văn Phú			
7.9	Trần Ngọc Thao			
7.10	Đỗ Lê Hoàng			
8	Ngô Phương Hạnh	Kiểm soát viên	31-03-2023	
8.1	Lê Thị Ngọc Huy			
8.2	Quách Thị Kim Hồng			
8.3	Nguyễn Tuấn Anh			
8.4	Nguyễn Anh Nguyên			
8.5	Nguyễn Tuấn Nguyên			
8.6	Ngô Hùng			
8.7	Ngô Thị Ngọc Huyền			
8.8	Ngô Nguyệt Hằng			
8.9	Ngô Thanh Hà			
8.10	Ngô Thị Thanh Hương			
8.11	Từ Dạ Ái			
8.12	Nguyễn Văn Sơn			
8.13	Nguyễn Văn Quang			
8.14	Nguyễn Văn Chính			
9	Nghiêm Thị Thanh Mai	Phó Giám Đốc	25-11-2016	
9.1	Trần Thị Thom			
9.2	Trần Thị Phơ			
9.3	Nghiêm Thị Vân Chi			
9.4	Nghiêm Công Minh			
9.5	Phạm Xuân Quý			
9.6	Phạm Hữu Đăng Quân			
10	Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám Đốc	27-03-2020	
10.1	Nguyễn Quang Hải			
10.2	Phạm Thị Len			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
10.3	Nguyễn Công Luyện			
10.4	Nguyễn Thị Thanh Thủy			
10.5	Nguyễn Anh Tú			
10.6	Phạm Thị Hải Yến			
10.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc			
10.8	Nguyễn Ngọc Anh			
11	Bùi Minh Hiệp	Phó Giám Đốc	01-07-2022	
11.1	Bùi Quang Hiền			
11.2	Nguyễn Thị Hồng			
11.3	Bùi Minh Hải			
11.4	Phan Thị Huyền			
11.5	Bùi Ngọc Hoàn			
11.6	Hoàng Thị Bích Ngọc			
11.7	Hứa Thị Hoan			
11.8	Bùi Hứa Thực Uyên			
11.9	Bùi Phương Nghi			
11.10	Hứa Văn Bốn			
11.11	Vũ Thị Thu			
12	Vũ Hiền Linh	Người được UQ CBTT, Kế toán trưởng	19-12-2022	
12.1	Vũ Trần Bình			
12.2	Phùng Thị Thoa			
12.3	Đặng Văn Chính			
12.4	Đỗ Thị Quyên			
12.5	Đặng Ngọc Anh			
12.6	Đặng Vũ Ngọc Minh			
12.7	Vũ Hà Linh			
12.8	Đinh Văn Đức			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
13	Nguyễn Phương Thảo	Người phụ trách quản trị công ty	01-12-2025	
13.1	Nguyễn Ngọc Tiến			
13.2	Nguyễn Thị Cúc Hoa			
13.3	Nguyễn Ngọc Tú			
13.4	Lưu Đình Tụ			
13.5	Hoàng Thị Dung			
13.6	Lưu Đình Hoàng Huy			
13.7	Lưu Hoàng Việt Khánh			
13.8	Lưu Nguyễn Thảo Ngọc			
13.9	Lưu Đình Minh Hội			
II	Tổ chức			
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm b, khoản 46, điều 4 Luật CK	27-02-2009	
2	Công ty TNHH MTV Dầu Khí TP.HCM(SAIGON PETRO)	Điểm b, khoản 46, điều 4 Luật CK	27-2-2009	

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Giao dịch mua xăng dầu từ Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO) để kinh doanh. SAIGON PETRO là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức. Tổng trị giá giao dịch thực hiện trong năm 2025 là 220.899.151.011 đồng (*Hai trăm hai mươi tỷ, tám trăm chín mươi chín triệu, một trăm năm mươi một nghìn, không trăm mười một đồng.*)

- Giao dịch mua bán xăng dầu với các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL) để kinh doanh. PVOIL là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức. Tổng trị giá giao dịch thực hiện năm 2025 là 1.968.224.391.423 (*Một nghìn chín trăm sáu mươi tám tỷ, hai trăm hai mươi bốn triệu, ba trăm chín mươi một nghìn, bốn trăm hai mươi ba đồng* , cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Các bên liên quan	Mua	Bán
1	Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP	2.813.395.715	2.012.671.524
2	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	1.800.111.704.506	123.586.391
3	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP	7.768.976.542	223.689.960
4	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu	4.696.414	57.254.694
5	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung	26.109.175.255	230.655.360
6	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng	2.725.252	11.449.865
7	Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông	813.463.738	96.446.704
8	Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Vũng Áng	88.646.147.453	86.451.534
9	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa	-	5.344.423
10	Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Phú Yên	-	139.005.504
11	Công ty TNHH MTV Vận tải XD Dầu khí Việt Nam	15.939.788.273	8.488.375.640
12	Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Phú Thọ	4.642.835.706	175.727.979
13	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận	292.083	12.239.432
14	Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	9.160.293.703	17.339.852
15	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh	-	2.426.182
16	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình	2.022.101	15.066.612
17	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh	-	4.835.678
18	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	241.657.592	95.061.279
19	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định		154.087.730
20	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu		2.149.849
21	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân		246.502
	Cộng	1.956.257.174.333	11.967.217.090

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.1	Nguyễn Đức Ngữ		0	0
1.2	Nguyễn Thị Hương Lý		0	0
1.3	Hà Hương Điệp		0	0
1.4	Nguyễn Hà Như Ngọc		0	0
1.5	Nguyễn Hà Như Quỳnh		0	0
1.6	Nguyễn Hà Ngọc Điệp		0	0
1.7	Nguyễn Thị Hồng Tiến		0	0
1.8	Phùng Văn Thành		0	0
1.9	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	6,325,730	51.01
2	Lại Thế Nghĩa	Thành viên HĐQT, Giám đốc	0	0
2.1	Vương Công Đà		0	0
2.2	Lê Thị Gái		0	0
2.3	Vương Thị Nga		0	0
2.4	Lại Gia Hân		0	0
2.5	Lại Thế Khoa		0	0
2.6	Lại Thế Long		0	0
2.7	Lại Thị Hiên		0	0
2.8	Nguyễn Thị Duyên		0	0
2.9	Trần Trung Phiến		0	0
2.10	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	6.325.730	51,01
3	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT	0	0
3.1	Nguyễn Quốc Toàn		0	0
3.2	Trần Phương Hương		0	0
3.3	Nguyễn Ngọc Anh		0	0
3.4	Nguyễn Anh Minh		0	0
3.5	Nguyễn Minh Anh		0	0

26
Y
CÁN
G N
ÁP
J E
ME
UC

Thao

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
3.6	Nguyễn Hoàng Ly		0	0
3.7	Lê Sơn		0	0
3.8	Nguyễn Đức Thắng		0	0
3.9	Trương Thị Quý		0	0
3.10	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	6.325.730	51,01
4	Trần Công Lành	Thành viên HĐQT	0	0
4.1	Trần Công Minh		0	0
4.2	Tăng Thị Sam		0	0
4.3	Nguyễn Công Chánh		0	0
4.4	Nguyễn Thị Thuận		0	0
4.5	Nguyễn Kim Phi Phúc		0	0
4.6	Trần Công Danh		0	0
4.7	Trần Phương Linh		0	0
4.8	Trần Minh Lý		0	0
4.9	Trần Minh Nhựt		0	0
4.10	Nguyễn Thị Bé Nhỏ		0	0
4.11	Nguyễn Thị Kim Ngân		0	0
4.12	Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	1,847,160	14.9
5	Phạm Xuân Phong	Thành viên HĐQT	0	0
5.1	Nguyễn Thị Phương Trang		0	0
5.2	Phạm Xuân Phúc		0	0
5.3	Nguyễn Thị Sáu		0	0
5.4	Nguyễn Văn Nguyên		0	0
5.5	Phan Thị Tuyết Hồng		0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
5.6	Phạm Trí Uy		0	0
5.7	Phạm Khải Luân		0	0
5.8	Phạm Hồng Sơn		0	0
5.9	Mai Thị Huyền		0	0
5.10	Phạm Thị Phụng		0	0
5.11	Ngô Thời Nhiệm		0	0
6	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	0	0
6.1	Trần Thị Loan		0	0
6.2	Nguyễn Trọng Thùy		0	0
6.3	Lê Thị Minh Sáng		0	0
6.4	Trần Đình Lễ		0	0
6.5	Cao Thị Nữ		0	0
6.6	Nguyễn Khánh Thiện		0	0
6.7	Nguyễn Ngọc Sương		0	0
6.8	Nguyễn Thị Minh		0	0
7	Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	192.200	1.55
7.1	Bùi Bích Thủy		0	0
7.2	Nguyễn Thị Thanh Trúc		0	0
7.3	Nguyễn Thanh Thảo		0	0
7.4	Nguyễn Bình An		0	0
7.5	Nguyễn Ngọc Ánh		0	0
7.6	Nguyễn Thanh Minh		0	0
7.7	Nguyễn Ngọc Mai		0	0
7.8	Đặng Văn Phú		0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
7.9	Trần Ngọc Thao		0	0
7.10	Đỗ Lê Hoàng		0	0
8	Ngô Phương Hạnh	Kiểm soát viên	0	0
8.1	Lê Thị Ngọc Huy		0	0
8.2	Quách Thị Kim Hồng		0	0
8.3	Nguyễn Tuấn Anh		0	0
8.4	Nguyễn Anh Nguyên		0	0
8.5	Nguyễn Tuấn Nguyên		0	0
8.6	Ngô Hùng		0	0
8.7	Ngô Thị Ngọc Huyền		0	0
8.8	Ngô Nguyệt Hằng		0	0
8.9	Ngô Thanh Hà		0	0
8.10	Ngô Thị Thanh Hương		0	0
8.11	Từ Dạ Ái		0	0
8.12	Nguyễn Văn Sơn		0	0
8.13	Nguyễn Văn Quang		0	0
8.14	Nguyễn Văn Chính		0	0
8.15	Công ty TNHH MTV Dầu Khí TP.HCM(SAIGON PETRO)	Điểm b, khoản 46, điều 4 Luật CK	1,847,160	14.9
9	Nghiêm Thị Thanh Mai	Phó Giám Đốc	0	0
9.1	Trần Thị Thơm		0	0
9.2	Trần Thị Phơ		0	0
9.3	Nghiêm Thị Vân Chi		0	0
9.4	Nghiêm Công Minh		0	0

44626
HGT
PHÂN
CÔNG M
NHẬP K
0.00
MEXCO
C.T.PHC

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
9.5	Phạm Xuân Quý		0	0
9.6	Phạm Hữu Đăng Quân		0	0
10	Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám Đốc	0	0
10.1	Nguyễn Quang Hải		0	0
10.2	Phạm Thị Len		0	0
10.3	Nguyễn Công Luyện		0	0
10.4	Nguyễn Thị Thanh Thủy		0	0
10.5	Nguyễn Anh Tú		0	0
10.6	Phạm Thị Hải Yến		0	0
10.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc		0	0
10.8	Nguyễn Ngọc Anh		0	0
11	Bùi Minh Hiệp	Phó Giám Đốc	0	0
11.1	Bùi Quang Hiến		0	0
11.2	Nguyễn Thị Hồng		0	0
11.3	Bùi Minh Hải		0	0
11.4	Phan Thị Huyền		0	0
11.5	Bùi Ngọc Hoàn		0	0
11.6	Hoàng Thị Bích Ngọc		0	0
11.7	Hứa Thị Hoan		0	0
11.8	Bùi Hứa Thực Uyên		0	0
11.9	Bùi Phương Nghi		0	0
11.10	Hứa Văn Bốn		0	0
11.11	Vũ Thị Thu		0	0
12	Vũ Hiền Linh	Người được UQ CBTT, Kế toán trưởng	0	0
12.1	Vũ Trần Bình		0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
12.2	Phùng Thị Thoa		0	0
12.3	Đặng Văn Chính		0	0
12.4	Đỗ Thị Quyên		0	0
12.5	Đặng Ngọc Anh		0	0
12.6	Đặng Vũ Ngọc Minh		0	0
12.7	Vũ Hà Linh		0	0
12.8	Đinh Văn Đức		0	0
13	Nguyễn Phương Thảo	Người phụ trách quản trị công ty	0	0
13.1	Nguyễn Ngọc Tiến		0	0
13.2	Nguyễn Thị Cúc Hoa		0	0
13.3	Nguyễn Ngọc Tú		0	0
13.4	Lưu Đình Tự		0	0
13.5	Hoàng Thị Dung		0	0
13.6	Lưu Đình Hoàng Huy		0	0
13.7	Lưu Hoàng Việt Khánh		0	0
13.8	Lưu Nguyễn Thảo Ngọc		0	0
13.9	Lưu Đình Minh Hội		0	0

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thắng